

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG

TRƯỜNG MẦM NON AN HÙNG

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP NTS2

Chủ đề: Động vật

Thời gian thực hiện: 6 tuần (từ 02/12/2024 đến 10/01/2025)

Giáo viên: Lưu Thị Tính

Nguyễn Thị Hương

NĂM HỌC: 2024-2025

I. MỤC TIÊU- NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
A. Phát triển vận động			.	.		.	.	.	.
1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			.	.		.	.	.	.
1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục (Hít thở, tay, lưng, bụng, chân) theo cô	Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài tập 4: Chú gà trống + Động tác 1: Gà trống gáy 3 - 4 lần + Động tác 2: Hai tay dang ngang hai bên, hạ hai tay xuống làm gà vỗ cánh + Động tác 3: Hai tay dang ngang cao bằng vai, trẻ cúi xuống tay vỗ vào đầu gối, nói cóc... cóc + Động tác 4: Hai tay chống hông, giậm chân tại chỗ làm gà bới đất	Lớp học	Lớp	TDS			
2	<i>Bước đầu tập được các động tác thể dục: tay, lưng, bụng, chân mô phỏng theo bài hát, bản nhạc đơn giản cùng cô</i>	<i>Tập mô phỏng các động tác thể dục theo nhạc</i>	Bài tập 1: Tập với bài hát " Đi nhà trẻ. + Động tác 1: Thổi bóng + Động tác 2: Đưa bóng lên cao + Động tác 3: Cầm bóng lên + Động tác 4: Bóng nảy	Lớp học	Lớp		TDS		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
3	<i>Giúp trẻ tỉnh táo, phục hồi cơ thể qua các bài tập vận động phát triển các nhóm cơ và hô hấp tại nơi trẻ nằm và ngay sau khi trẻ ngủ trưa dậy</i>	<i>Bài tập thể dục sau giấc ngủ trưa</i>	Bài 1: Chú mèo vui tính + Nằm ngửa, hai tay để dọc thân. Co hai đầu gối, chân kéo sát ngực, ôm đầu gối bằng 2 tay, trở về tư thế ban đầu. + Nằm ngửa, 2 tay bắt chéo sau đầu, chân co ở đầu gối. Nghiêng 2 chân sang trái, trở về tư thế ban đầu, nghiêng 2 chân sang phải, về tư thế ban đầu. + Ngồi 2 chân khép lại với nhau, hai tay chống phía sau. Co chân về đầu gối, nâng chân sát vào ngực, phát âm "phù, phù" thờ ra + Đứng 2 chân song song, tay thả xuôi. Vỗ tay- thờ ra, hít vào, đưa hai tay sang ngang- thờ ra	Lớp học	Lớp			KH	
2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động				.		.	.	.	.
* Tập đi, chạy				.	.	.	.	.	.
6	Đi không cúi đầu, nhắc cao chân và giữ được thăng bằng khi đi theo hiệu lệnh có sử dụng vật chuẩn theo yêu cầu cùng cô .	Đi theo vật chuẩn	CTCCĐ: Đi theo vật chuẩn	Sân trường, lớp học	Lớp			CTCCĐ	
9	<i>Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bộ sải rộng bước chân 5-6 bước liên tục trong khoảng 3m</i>	<i>Đi bộ sải rộng bước chân</i>	<i>TC: Đi bộ sải rộng bước chân</i>	Sân trường	Lớp	HĐNT			
15	<i>Đi thẳng người không cúi đầu, đi bước liên tục trên thảm có gai dài 3m, rộng 15cm</i>	<i>Đi bước trên thảm có gai</i>	<i>CTCCĐ: Đi bước trên thảm có gai</i>	Sân trường	Lớp	CTCCĐ			
* Tập nhún, bật				.	.	.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
24	<i>Có khả năng nhún bật tại chỗ lên cao để chạm vật treo trên đầu</i>	<i>Bật tại chỗ chạm vật treo trên đầu</i>	<i>CTCCĐ: Bật tại chỗ chạm vật treo trên đầu</i>	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
* Tập bò, trườn, trèo			.	.	.	.	.	.	.
30	Phối hợp tay chân khi bò trong đường, bò thẳng hướng theo đường hẹp rộng 35-40cm dài 3m không bò ra ngoài	Bò thẳng hướng theo đường hẹp	TC: Bò thẳng hướng theo đường hẹp	Lớp học	Lớp		CTBC		
32	<i>Phối hợp tay, chân bò chui qua cổng không chạm cổng cao 50cm, rộng 40cm, đặt cách vạch xuất phát 3m</i>	<i>Bò chui qua cổng</i>	<i>CTCCĐ: Bò chui qua cổng</i>	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
* Tập tung, ném, bắt			.	.	.	.	.	.	.
39	Thực hiện phối hợp vận động tay- mắt khi tung- bắt bóng với cô khoảng cách 1m.	Tung - bắt bóng cùng cô	CTCCĐ: Tung - bắt bóng cùng cô	Sân trường, lớp học	Lớp		CTCCĐ		
41	<i>Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt, và khả năng định hướng khi ném bóng qua dây cao 0,8-1m với khoảng cách xa 1m</i>	<i>Ném bóng qua dây</i>	<i>CTCCĐ: Ném bóng qua dây</i>	Sân trường, lớp học	Lớp	CTCCĐ			
* Trẻ thể hiện sự nhanh, mạnh, khéo khi thực hiện các bài tập tổng hợp			.	.	.	.	.	.	.
* Trò chơi vận động			.	.	.	.	.	.	.
40	<i>Biết luật chơi, cách chơi, thích chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian</i>	<i>Trò chơi vận động, trò chơi dân gian</i>	TC: Gà đi kiếm mồi	Sân trường	Lớp	HĐNT			
			TC: Đi như vịt	Sân trường	Lớp		HĐNT		
			TC: Con cáo	Sân trường	Lớp			HĐNT	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
50	Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian và chơi vui vẻ cùng các bạn. Giảm căng thẳng, mệt mỏi cho trẻ sau giờ học qua các trò chơi, bài tập vận động bắt chước, mô phỏng đơn giản từ 1,5-2 phút	đân gian	TC: Con rùa	Sân trường	Lớp		HĐNT		
			TC: Gấu nhảy múa	Sân trường	Lớp			HĐNT	
			TC: Cáo và đàn gà	Sân trường	Lớp	HĐNT			
			TC: Những chú vịt con xinh xắn	Lớp học	Lớp		HĐNT		
3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt				.		.	.	.	.
52	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Rót, khuấy, đảo	Rót, khuấy, đảo	Thực hành : Nấu, khuấy đảo bột cho búp bê.	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS		
53	Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động nhào đất nặn, vò xé giấy	Nhào đất nặn, vò xé	Bé chơi với đất nặn xoay tròn (Nặn thức ăn cho cá)	Lớp học	Lớp		CTBS		
55	Có thao tác đóng cọc bần gỗ thành thạo	Đóng cọc bần gỗ	Trò chơi "Bé đóng cọc bần gỗ"	Lớp học	Lớp	CTBS		CTBS	
56	Thể hiện sự khéo léo của ngón tay khi nhón nhặt đồ vật và gọi tên đồ vật .	Nhón nhặt đồ vật	TC: Cắp cua bỏ giỏ	Lớp học	Lớp		CTBS		
57	Biết cầm dây xâu luồn dây, vòng tay, chuỗi vòng cổ	Tập xâu vòng tay, luồn dây chuỗi đeo cổ	TC: Bé xâu luồn dây con vật	Lớp học	Lớp			CTBS	
58	Biết tự cài, cởi cúc , buộc dây	Tập cài, cởi cúc, buộc dây.	TC: Bé cài khuy, buộc những bộ phận còn thiếu cho con vật.	Lớp học	Lớp	CTBS		CTBS	
59	Bước đầu biết chấp, ghép các hình theo hướng dẫn của cô	Chấp ghép hình	Xếp con vật to- nhỏ Xếp ao cá, chuồng thú, đường đến sở thú,.... TC: Bé ghép con vật theo mẫu	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
60	Biết xếp, chồng 6-8 khối lại với nhau không đổ	Chồng, xếp 6-8 khối	Xếp chuồng cho con vật	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
61	Bước đầu biết sử dụng bút tô, vẽ nguệch ngoạc một số hình đơn giản hoặc theo ý thích	Tập cầm bút tô, vẽ	TC: Bé làm họa sĩ	Lớp học	Lớp	CTBS			
62	Biết lật mở từng trang sách	Lật mở trang sách	Dạy trẻ cách cầm sách đúng chiều, lật mở từng trang sách truyện.	Lớp học	Lớp		CTBS		
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				.	.	.	.	.	.
1. Tập luyện nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt				.	.	.	.	.	.
64	Thích nghi với chế độ ăn cơm và ăn được các loại thức ăn khác nhau trong một bữa.	Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	Rèn trẻ ăn cơm và ăn các loại thức ăn khác nhau.	Lớp học	Lớp		VS-AN		
67	Biết mời trước khi ăn, biết cảm ơn, biết thể hiện nhu cầu (xin nước, xin cơm, canh...) một cách lễ phép	Tập mời trước khi ăn, xin nước, xin cơm, canh...cảm ơn	Dạy trẻ mời trước khi ăn, biết cảm ơn	Lớp học	Lớp	VS-AN			
68	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn	Thực hành: Rèn luyện thói quen cho trẻ: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi qui định,..	Lớp học	Lớp			VS-AN	
69	Có thói quen ngủ một giấc trưa	Luyện thói quen ngủ một giấc buổi trưa	Trẻ có thói quen ngủ 1 giấc buổi trưa	Lớp học	Lớp	VS-AN			
70	Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định,..	Tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi qui định	Thực hành: Cho trẻ vứt rác, nhặt lá bỏ đúng nơi qui định	Sân trường	Lớp		HĐNT		
2. Làm quen với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe				.	.	.	.	.	.
71	Làm được một số việc dưới sự giúp đỡ của người lớn như tự xúc cơm, tự lấy nước uống, tự đi vệ sinh trước khi đi ngủ, tự lấy gối và lên giường nằm, biết gọi cô khi quần áo bị ướt, bẩn	Cắt lấy giày dép, tự đi dép đúng đôi	- Thực hành: Tự lấy nước uống, cắt lấy giày dép, tự đi dép.	Lớp học	Lớp			VS-AN	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
73	Biết nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, đi vệ sinh	Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, đi vệ sinh	Tập cho trẻ " gọi" nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	Lớp học	Lớp		VS-AN		
74	Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết cách ngồi bô đúng, không trêu chọc các bạn, không nghịch bẩn, không dịch chuyển bô từ chỗ này sang chỗ khác	Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	Trẻ chủ động đi vệ sinh khi có nhu cầu	Lớp học	Lớp			VS-AN	
75	Biết một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi ngủ dậy... dưới sự hướng dẫn của cô	Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt	TC: Đôi tay xinh TC: Những chú mèo rửa mặt	Lớp học	Lớp	CTBC		CTBC	
77	Chấp nhận đội mũ, nón, che ô khi đi nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm, quàng khăn khi trời lạnh, đi giày, dép để giữ chân luôn sạch, không làm đau chân	Tập đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	Phối hợp với phụ huynh tập cho trẻ đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	Lớp học	Lớp		ĐTT	ĐTT	
78	Có thói quen lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi. Tự lấy khăn lau mũi, không dùng tay quạt ngang mũi, không lấy tay ngoáy mũi,...	Tập lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi	Dạy trẻ lấy tay che mũi, miệng khi ho, hắt hơi	Lớp học	Lớp	VS-AN			
79	Biết cách sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm...	Tập sử dụng một số đồ dùng sinh hoạt ở trường mầm non: khăn, cốc uống nước, thìa xúc cơm	TC: Xúc ăn cho em bé	Lớp học	Lớp		CTBS		
80	Nhận biết khăn mặt theo đúng kí hiệu riêng của trẻ và luôn dùng khăn mặt riêng	Tập lấy và dùng khăn theo kí hiệu riêng	TC: Chọn đúng kí hiệu	Lớp học	Lớp	CTBC			
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn.				.		.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
83	Biết tránh một số vật dụng nguy hiểm (dao kéo, mảnh chai, kim, ổ điện, phích nước, bàn là, bếp lò, bếp điện, com, canh còn nóng...), nơi nguy hiểm (sân nhà vệ sinh, cầu thang, ao hồ, giếng...) trong nhóm lớp, trong trường mầm non khi được nhắc nhở	Nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần	Cho trẻ xem video hình ảnh các con vật có thể gây nguy hiểm	Lớp học	Lớp	CTBC		CTBC	
83	Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn....) khi được nhắc nhở	Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.	Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về một số hành động nguy hiểm : đá, ném, cho tay vào mồm...các con vật nguy hiểm và cách phòng tránh	Lớp học	Lớp	CTBC	CTBC		
85	Biết cách giữ an toàn khi chơi cùng bạn như không xô đẩy nhau, không chơi ở chỗ nguy hiểm...	Nhận biết cách giữ an toàn khi chơi cùng bạn	Xem tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về cách giữ an toàn khi chơi cùng bạn	Lớp học	Lớp			CTBC	
86	Trong giờ ăn không đùa nghịch, không đến gần khi canh, cơm còn nóng	Nhận biết một số nguy cơ không an toàn trong khi ăn	Rèn cho trẻ thói quen giữ an toàn trong giờ ăn không đùa nghịch, không đến gần khi canh, cơm còn nóng	Lớp học	Lớp	VS-AN			
4. Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng			.	.	.	.	.	.	.
88	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	Hướng dẫn phụ huynh nấu món cháo gà, hạt sen, cà rốt	Hướng dẫn phụ huynh nấu món cháo gà, hạt sen, cà rốt	Lớp học	Lớp				
		Lê chưng táo đỏ giải cảm, trị ho, tăng cường đề kháng	Lê chưng táo đỏ giải cảm, trị ho, tăng cường đề kháng	Lớp học	Lớp				
		Hướng dẫn cách xử lý vết côn trùng cắn	Hướng dẫn cách xử lý vết côn trùng cắn	Lớp học	Lớp				
89	Trẻ khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường	Kết quả cân đo	Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, nhập dữ liệu cân đo trên CSDL	Lớp học	Lớp	CTBC			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				.		.	.	.	.
1. Luyện phối hợp các giác quan: Thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác				.		.	.	.	.
1	Có khả năng tìm đồ vật mới cất giấu qua nghe âm thanh	Nghe âm thanh tìm nơi phát ra âm thanh và tìm đồ vật vừa mới cất giấu	TC: con gì biến mất	Lớp học	Lớp	CTBC	CTBC		
3	Có khả năng nghe và nhận biết tiếng kêu của con vật (gà gáy, mèo kêu, vịt, chim hót, chó,...) quen thuộc và bắt chước các âm thanh đó	Nghe, nhận biết, bắt chước tiếng kêu của con vật quen thuộc	CTCCĐ: Nhận biết, bắt chước tiếng kêu của con vật quen thuộc + TC: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật	Lớp học	Lớp	CTCCĐ		CTBC	
2. Nhận biết:				.		.	.	.	.
* Một số bộ phận cơ thể con người				.		.	.	.	.
* Một số đồ dùng, đồ chơi				.		.	.	.	.
15	Biết không tranh giành đồ chơi, không ném vứt đồ chơi, biết giúp cô làm 1 số việc đơn giản: cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong	Giữ gìn, bảo quản đồ dùng đồ chơi	TC: Ai cất nhanh hơn	Lớp học	Lớp			CTBS	
16	Có khả năng chơi và bắt chước một số hành động của người lớn với các đồ vật quen thuộc (bóng, búp bê, ô tô, đồ chơi, đồ dùng gia đình, dụng cụ làm việc,...). Sử dụng được 1 số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	Tập sử dụng một số đồ dùng đồ chơi theo công dụng của chúng	CTCCĐ: HĐVĐV " Xếp ao cá"	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
* Một số PTGT quen thuộc				.		.	.	.	.
* Một số con vật, hoa quả quen thuộc				.		.	.	.	.
			CTCCĐ: Nhận biết con gà, con vịt	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
			CTCCĐ: Nhận biết con cá, con cua	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
18	Trẻ nhận biết được tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc và tiếng kêu của chúng	Tên và một số đặc điểm nổi bật tiếng kêu của con vật quen thuộc	CTCCĐ: Nhận biết con thỏ	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
			CTCCĐ: Nhận biết con voi	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
			-Trò chơi : +Bé chọn đúng con vật +Tìm con cho mẹ + So hình con vật +Tìm bộ phận còn thiếu.	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
19	<i>Có khả năng bắt chước tiếng kêu, mô phỏng các động tác vận động của một số con vật quen thuộc</i>	<i>Tiếng kêu, vận động của một số con vật quen thuộc</i>	Trò chơi " Ai bắt chước giỏi nhất"	Lớp học	Lớp	CTBS			
* Thời tiết, mùa			.	.	.	.	.	.	.
* Một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng, vị trí trong không gian			.	.	.	.	.	.	.
29	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu	Màu đỏ, vàng, xanh	Quan sát đồ chơi có màu đỏ, màu vàng ở sân chơi	Sân trường	Lớp			HĐNT	
33	Nhận biết được số lượng một - nhiều	Số lượng một và nhiều.	CTCCĐ: Nhận biết 1 và nhiều(gà mẹ và gà con)	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				.	.	.	.	.	.
A. Nghe hiểu lời nói			.	.	.	.	.	.	.
1	<i>Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động</i>	<i>Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói</i>	- Trò chơi "Làm như cô nói"	Lớp học	Lớp		CTBC		
			CTCCĐ: Thơ " Chú gà con"			CTCCĐ			

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
4	Nghe hiểu các bài thơ ,đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và trả lời được các câu hỏi về tên và nội dung của bài thơ, ca dao, bài hát....	Nghe hiểu các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, bài hát, câu đố,	Nghe đồng dao: - Con công hay múa - Con vôi con voi Nghe các bài hát: - Gà trống mèo con và cún con - Con gà trống	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
5	Nghe hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	Nghe truyện ngắn	Đố vui về các con vật			ĐTT	ĐTT	ĐTT	
			CTCCĐ: Thơ " Con cá vàng"				CTCCĐ		
			CCTCĐ: Đồng dao " Con vôi con vôi"					CTCCĐ	
			CTCCĐ: Truyện " Quả trứng"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
			CTCCĐ: Truyện " Cá và chim"	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
B. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu.				.		.	.	.	.
	Biết lắng nghe và bắt chước tiếng kêu của gà	Nghe và thực hiện được cách chơi trò chơi	- TC: Bé gọi gà	Sân trường	Lớp	HĐNT			
7	Biết lắng nghe và bắt chước tiếng kêu của 1 số con vật gần gũi	Nghe và bắt chước tiếng kêu của 1 số con vật gần gũi	+TC: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật	Lớp học	Lớp		CTBC		
9	Có thể kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần dưới sự gợi ý của cô giáo.	Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý.		Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
C. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp.				.		.	.	.	.
11	Có khả năng đặt và trả lời các câu hỏi "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Làm gì?"; "Thế nào"; " Để làm gì?"; " Tại sao?".	Trả lời và đặt các câu hỏi; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Làm gì?"; "Thế nào"; " Để làm gì?"; " Tại sao?".	Trò chuyện, đàm thoại với trẻ về các con vật xung quanh bé: con gì đây? Kêu như thế nào?...	Lớp học	Lớp			CTBC	
IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI- THẨM MĨ				.		.	.	.	.

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
1. Thể hiện ý thức về bản thân				.		.	.	.	.
2	Thể hiện điều mình thích và không thích	Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.	- Trẻ về góc chơi, chơi đồ chơi trẻ thích.	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
2. Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc.				.		.	.	.	.
5	Biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, cử chỉ	Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận	-TC: Cơ thể nói	Lớp học	Lớp	ĐTT			
1. Mối quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi.				.		.	.	.	.
7	Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/ gần gũi: bắt chước tiếng kêu, tiếng gọi.	Quan tâm đến các vật nuôi	TC: Bắt chước tiếng kêu của một số con vật.	Lớp học	Lớp		CTBC		
			Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích: góc phân vai: Bác sĩ thú y, bán hàng các con vật.	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	CTBS	
9	Biết yêu quý các con vật. Thích được chăm sóc con vật nuôi	Yêu quý, chăm sóc các con vật	Cho trẻ xem tranh ảnh, video trò chuyện về cách chăm sóc con vật nuôi	Lớp học	Lớp			CTBC	
			CTCCĐ: Bé chăm sóc vật nuôi	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
11	Có khả năng chơi và sử dụng một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc	Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi	Rèn trẻ sử dụng đồ dùng, đồ chơi theo đúng mục đích	Lớp học	Lớp		KH		
2. Hành vi văn hóa giao tiếp đơn giản				.		.	.	.	.
13	Biết thực hiện một số qui định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp; xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định,...	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp; xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định	Rèn cho trẻ kĩ năng chờ đến lượt khi tham gia các hoạt động: xếp hàng rửa tay, chờ uống nước,...	Lớp học	Lớp	VS-AN			
			Trẻ biết cất đồ dùng, đồ chơi đúng theo yêu cầu của cô	Lớp học	Lớp			KH	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
14	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại,...).	Chơi trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại).	- Trò chơi "Bế em", "Chăm sóc em" - Trò chơi "Nghe điện thoại"	Lớp học	Lớp	CTBS			
C. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ.			.	.		.	.	.	.
1. Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc.			.	.		.	.	.	.
16	Thích thú, hưởng ứng cảm xúc: nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân khi nghe các bài hát, bản nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ.	Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ.	Nghe bài hát bản nhạc về chủ đề động vật: - Gà gáy. - Chim chích bông. - Voi làm xiếc. - Thật là hay - Gà trống, mèo con và cún con. - Tôm, cua, cá thi tài.	Lớp học	Lớp	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
17	Có khả năng hát chậm, hát rõ lời, hát nối tiếp theo cô từ đầu đến cuối bài hát	Tập hát theo nhạc	CTCCĐ: KNCH bài" Con gà trống"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
			CTCCĐ: KNCH bài " Là con mèo"			CTCCĐ			
			CTCCĐ: KNCH bài " Cá vàng bơi"		CTCCĐ				
18	Có khả năng bắt chước một số vận động đơn giản theo nhạc như: giậm chân, vỗ tay, cuộn cổ tay, nhún nhảy theo bài hát, bản nhạc	Tập vận động đơn giản theo nhạc	CTCCĐ: KNVĐ bài "Con gà trống"	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
			CTCCĐ: KNVĐ bài "Là con mèo"	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	
2. Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh			.	.		.	.	.	.
20	Trẻ biết chọn màu, ai màu trong hình và tô kín hình không chừa ra ngoài hình vẽ	Tô màu đồ chơi	CTCCĐ: Tô màu con mèo	Lớp học	Lớp	CTCCĐ			
22	Trẻ biết chọn hình, phết hồ lên mặt trái hình và dán hình để tạo thành tai thỏ.	Tập dán	CTCCĐ: Dán tai thỏ	Lớp học	Lớp			CTCCĐ	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
23	<i>Biết cấu, véo, chia nhỏ đất, lăn dài đất trên bảng hoặc lăn trên đôi bàn tay để tạo thành con giun.</i>	Tập nặn	CTCCĐ: Nặn con giun	Lớp học	Lớp		CTCCĐ		
24	<i>Biết xếp chồng, xếp cạnh nhau ngay ngắn để tạo thành chuồng, ao cho các con vật.</i>		Xếp chuồng cho con vật ao cá	Xếp	Lớp học	Lớp	CTBS	CTBS	
	<i>Biết xâu, luồn tăm bông qua ống hút, sắp xếp tạo thành hình xương cá</i>		HD EDP: tạo hình xương cá		Lớp học	Lớp	CTCCĐ		
25	Thích nhìn vào sách và lật từng trang sách xem tranh	Xem tranh	Trẻ cầm sách đứng và lật từng trang sách xem tranh	Lớp học	Lớp			CTBS	
Cộng tổng số nội dung phân bố vào chủ đề			Tổng số:			33	33	30	
Trong đó: Lĩnh vực phát triển thể chất						12	13	10	
Lĩnh vực phát triển nhận thức						6	4	6	
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ						5	6	5	
Lĩnh vực phát triển TCKNXH-TM						10	10	9	
			- Đón trả trẻ			4	4	4	
			- Thẻ dực sáng			1	1	0	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi sáng			12	11	10	
			- Hoạt động ngoài trời			4	4	3	

STT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Địa điểm tổ chức	Phạm vi thực hiện	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT"			Ghi chú về các điều chỉnh trong năm học (nếu có)
						Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	
						Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những người bạn trong vườn thú	
	Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt		- Vệ sinh - ăn ngủ			5	3	3	
			- Hoạt động chơi tập theo ý thích buổi chiều			6	6	6	
			- Thăm quan dã ngoại			0	0	0	
			- Lễ hội			0	0	0	
			- Kết hợp với các hoạt động			0	1	2	
			- Hoạt động chơi tập có chủ định			10	10	9	
			Chia cụ thể hoạt động chơi tập có chủ định		+ Giờ thể chất	2	2	2	
					+ Giờ nhận thức	3	2	2	
					+ Giờ ngôn ngữ	2	2	2	
					+ Giờ TCKNXH-TM	3	4	3	

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
 Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 12:58 11/12/2025
 bởi Nguyễn Thị Hương (ad_mnhai_huongnt) - Mầm non Tân Hưng

II. PHÂN BỐ CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Nhánh	Tên chủ đề nhánh	Số tuần	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh
1	Nhà bé nuôi con gì	2	Từ 2/12/2024 đến 13/12/2024	Nguyễn Thị Hương	
2	Tôm, cua, cá thi tài	2	Từ 15/12/2025 đến 27/12/2024	Lưu Thị Tính	
3	Những con vật trong vườn thú	2	Từ 30/12/2024 đến 10/01/2025	Nguyễn Thị Hương	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh 1: Nhà bé nuôi con gì	Nhánh 2: Tôm , cua , cá thi tài	Nhánh 3: Những con vật trong vườn thú
1. Giáo viên	- Công tác tuyên truyền: + Tên chủ đề đang thực hiện, ý nghĩa và một số hoạt động được thực hiện trong chủ đề “ Động vật”: Ở chủ đề này các bậc cha mẹ cần phối hợp với cô giáo giúp cho trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi của một số con vật sống trong gia đình: con gà, con chó, con mèo, con vịt...Nhận biết được tiếng kêu của con vật. + Tạo mã QR bài thơ: “ Chú gà con”; Câu chuyện “ Quả trứng”; Bài hát “ Con gà trống” + Phòng bệnh cho trẻ khi thời tiết giao mùa - Xây dựng kế hoạch CSGD trẻ theo chủ đề - Trang trí lớp, tạo môi trường	- Công tác tuyên truyền: + Tên chủ đề nhánh đang thực hiện, ý nghĩa và một số hoạt động được thực hiện trong nhánh “ Tôm, cua, cá thi tài”: Phụ huynh phối hợp với cô giáo giúp cho trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi của một số con vật sống dưới nước: con cá, con cua, con tôm,... + Bổ sung kế hoạch thực hiện hoạt động của nhánh “ Tôm, cua, cá thi tài ” + Tạo mã QR bổ sung bài thơ “ Con cá vàng ”; bài hát “ Cá vàng bơi”; Câu chuyện “ Cá và chim”. + Phòng bệnh cho trẻ khi thời tiết giao mùa - Xây dựng kế hoạch CSGD trẻ theo chủ đề	- Công tác tuyên truyền: + Tên chủ đề nhánh đang thực hiện, ý nghĩa và một số hoạt động được thực hiện trong nhánh “Những con vật trong vườn thú ”. Phụ huynh phối hợp với cô giáo giúp cho trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số con vật sống trong rừng: con hổ, con voi, con sư tử... + Bổ sung kế hoạch thực hiện hoạt động của nhánh “ Những con vật trong vườn thú ” + Tạo mã QR bổ sung bài hát “ Là con mèo”; đồng dao “ Con rùa”; chuyện “ Cá và chim” + Phòng bệnh cho trẻ khi thời tiết giao mùa - Xây dựng kế hoạch CSGD trẻ theo chủ đề

	theo chủ đề - Góc tranh chuyện: Tranh mẫu, tranh rỗng, tranh ảnh, làm album về những con vật sống trong gia đình. Bổ sung một số NHL: hồ dán, giấy màu, vải vụn, xốp vụn, thìa nhựa, vỏ sữa chua,... - Góc xây dựng : Bổ sung tranh ảnh cung cấp kiến thức xếp nhà, xếp chuồng, xếp ao cá. - Góc hoạt động với đồ vật: Bổ sung quân chơi, tranh ảnh về những con vật sống trong gia đình. - Chuẩn bị tranh thơ “Chú gà con”; tranh truyện “ Quả trứng”, Nhạc bài hát “ Con gà trống”	- Trang trí lớp, tạo môi trường theo chủ đề - Góc tranh chuyện: Tranh mẫu, tranh rỗng, tranh ảnh, làm album về những con vật sống dưới nước. Bổ sung một số NHL: hồ dán, giấy màu, vải vụn, xốp vụn, thìa nhựa, vỏ sữa chua,... - Góc xây dựng : Bổ sung tranh ảnh cung cấp kiến thức xếp nhà, xếp chuồng, xếp ao. - Góc hoạt động với đồ vật: Bổ sung quân chơi, tranh ảnh về những con vật sống dưới nước. - Chuẩn bị tranh thơ “ Con cá vàng”; tranh truyện “ Cá và chim” Nhạc bài hát “ Cá vàng bơi”.	- Trang trí lớp, tạo môi trường theo chủ đề - Góc tranh chuyện: Tranh mẫu, tranh rỗng, tranh ảnh, làm album về những con vật sống trong rừng. Bổ sung một số NHL: hồ dán, giấy màu, vải vụn, xốp vụn, thìa nhựa, vỏ sữa chua,... - Góc xây dựng : Bổ sung tranh ảnh cung cấp kiến thức xếp nhà, xếp chuồng, xếp ao. - Góc hoạt động với đồ vật: Bổ sung quân chơi, tranh ảnh về những con vật sống trong rừng. - Chuẩn bị tranh truyện “ Cá và chim”; “ Con rùa” ;nhạc “ Là con mèo”.
2. Nhà trường	- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn thảo luận thống nhất thực hiện chủ đề “ Động vật” - Mua trang thiết bị đồ dùng cá nhân đầy đủ cho trẻ - Nhà trường mua sắm nguyên học liệu; một số tài liệu, sách về chủ đề, tạo điều kiện thực hiện chủ đề.		
3, Phụ huynh	- Trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong gia đình, tên gọi, đặc điểm, ích lợi của các con vật nuôi trong gia đình. - Tạo điều kiện cho trẻ quan sát đặc điểm một số con vật sống gần gũi với trẻ; cùng trẻ chăm sóc các con vật đó. - Cùng trẻ sưu tầm tranh ảnh liên quan đến chủ đề, các nguyên học liệu: rom rạ, vỏ hộp thuốc, len vụn, thìa nhựa,...để ủng hộ lớp. - Thường xuyên trao đổi với cô giáo về tình hình của trẻ.	- Trò chuyện với trẻ về: Tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số con vật sống dưới nước - Sưu tầm cùng trẻ tranh ảnh, đồ chơi liên quan đến chủ đề, các nguyên học liệu: vỏ sữa chua, len, vải vụn, thìa nhựa,...để ủng hộ lớp. - Thường xuyên trao đổi với cô giáo về tình hình của trẻ, phối kết hợp với cô giáo để đưa trẻ vào nề nếp.	- Trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng, tên gọi, đặc điểm các con vật - Cùng trẻ sưu tầm tranh ảnh liên quan đến chủ đề, các nguyên học liệu: rom rạ, vỏ hộp thuốc, len vụn, thìa nhựa,...để ủng hộ lớp. - Thường xuyên trao đổi với cô giáo về tình hình của trẻ, phối kết hợp với cô giáo để đưa trẻ vào nề nếp.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ

Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
Đón trẻ	- Công tác vệ sinh: Thông thoáng phòng nhóm, lau dọn, sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngăn nắp. - Trao đổi với phụ huynh: Trao đổi với phụ huynh về nề nếp thói quen của trẻ ở nhà, những biểu hiện cần chú ý. Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe của trẻ, phối kết hợp với giáo viên để chăm sóc giáo dục trẻ, đưa trẻ vào nề nếp. - Trò chuyện với trẻ: + Rèn cho trẻ thói quen không ngậm tay, không bỏ, ngậm đồ chơi vào miệng, lấy tay che miệng, mũi khi ho và hắt hơi. + Trẻ cất dép và vứt rác đúng nơi quy định, lấy dép tự đi đúng đôi * <i>Rèn cho trẻ thói quen đi dép trong nhà vệ sinh và cất lên giá dép</i> + Cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong + Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi của các con vật. Tiếng kêu của một số con vật. Một số con vật có thể gây nguy hiểm cho mình. + Trò chuyện với trẻ cách sử dụng đồ dùng đồ chơi đúng mục đích * <i>Cô hướng dẫn trẻ cách sử dụng đồ dùng và giữ gìn đồ dùng chung.</i> - Cho trẻ nghe nhạc, nghe hát về chủ đề: + Nghe bài hát: Gà gáy; Chim chích bông, Voi làm xiếc; Thật là hay; Gà trống, mèo con và cún con; Tôm, cua, cá thi tài... - Cho trẻ nghe các bài thơ, đồng dao về chủ đề + Nghe bài thơ: Chú gà con, Con cá vàng,... + Đồng dao: Con công hay múa; Con vỏi con voi, con rùa - Cho trẻ xem tranh ảnh, nghe kể chuyện, nghe đọc truyện về chủ đề: + Tranh truyện: Quả trứng, Cá và chim, Con cáo, Bác voi tốt bụng - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích của trẻ, chơi trò chơi : Chu chi chu chít, nu na nu nống, chi chi chành chành,....					* <i>Rèn cháu Tuấn Khải, Ông Phúc, Đăng Khánh nói ngọng.</i>
Thể dục sáng	- Khởi động: Cho trẻ đi với các kiểu đi khác nhau: nhanh, chậm, kiễng gót... * Bài tập 1: Trọng động : Chú gà trống (Nhánh 1) + Động tác 1: Gà trống gáy 3 - 4 lần + Động tác 2: Hai tay dang ngang hai bên, hạ hai tay xuống làm gà vỗ cánh					

		+ Động tác 3: Hai tay dang ngang cao bằng vai, trẻ cúi xuống tay vỗ vào đầu gối, nói cóc... + Động tác 4: Hai tay chống hông, giậm chân tại chỗ làm gà bới đất - TCVD: Gà kiểm mồi - Hồi tĩnh: Cô cùng trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng tập * Bài tập 2: Trọng động: Tập với bài hát " Đi nhà trẻ"(Nhánh 2,3) + Động tác 1: Thổi bóng + Động tác 2: Đưa bóng lên cao + Động tác 3: Cầm bóng lên + Động tác 4: Bóng nảy TCVD: Con rùa - Hồi tĩnh: Cô cùng trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng tập					
Chơi - tập cú chủ định	Nhánh 1	(02/12/2024) PT thể chất VĐCB: Đi bước trên thảm có gai	(03/12/2024) PT nhận thức Nhận biết con gà, con vịt	(04/12/2024) PTTCXH-TM CH: Con gà trống	(05/12/2024) PT ngôn ngữ Truyện “ Quả trứng”	(06/12/2024) PT nhận thức Nhận biết một và nhiều	
		(09/12/2024) PT nhận thức Nhận biết tiếng kêu của các con vật	(10/12/2024) PT thể chất VĐCB: Ném bóng qua dây	(11/12/2024) PTTCXH-TM Tô màu con mèo	(12/12/2024) PT ngôn ngữ: Thơ “ Chú gà con”	(13/12/2024) PTTCXH-TM VĐ: Con gà trống	
	Nhánh 2	(16/12/2024) PT thể chất VĐCB: Tung bắt bóng cùng cô	(17/12/2024) PT nhận thức Xếp ao cá(Xếp cạnh)	(18/12/2024) PTTCXH- TM Tạo hình xương cá(STEAM)	(19/12/2024) PT ngôn ngữ Truyện “ Cá và chim”	(20/12/2024) PTTCXH-TM Dạy KNCH: Cá vàng bơi	
		(23/12/2024) PTTCXH-TM	(24/12/2024) PT nhận thức	(25/12/2024) PT thể chất	(26/12/2024) PT ngôn ngữ	(27/12/2024) PTTCXH-TM	

		Bé chăm sóc con vật	Nhận biết con cá, con cua	VĐCB: Bò chui qua cổng	Thơ: “ Con cá vàng”	Nặn con giun	
	Nhánh 3	(30/12/2024) PT nhận thức Nhận biết con thỏ	(31/12/2024) PT thể chất VĐCB: Bật tại chỗ chạm vật treo trên đầu	(01/01/2025) Nghỉ tết dương lịch	(02/01/2025) PT ngôn ngữ Kể lại truyện: “ Cá và chim”	(03/01/2025) PTTCXH-TM CH: Là con mèo	
		(06/01/2025) PTTCXH-TM KNVĐ: Là con mèo	(07/01/2025) PT ngôn ngữ Đồng dao: “ Con rùa”	(08/01/2025) PT thể chất VĐCB: Đi theo vạch chuẩn	(09/01/2025) PT nhận thức Nhận biết con voi	(10/01/2025) PTTCXH-TM Dán tai thỏ	
Chơi - tập ngoài trời	Nhánh 1	(02/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây khế - TCVD: Đi theo hiệu lệnh. - Chơi tự do: Chơi với bóng	(03/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây hoa cúc -TCVD: Nhảy lò cò - Chơi tự do: Chơi nhảy bao bố	(04/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Thời tiết - TCVD: Oẳn tù tì - Chơi tự do: Đập chim	(05/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: cây mít - TCVD: Bóng tròn to - Chơi tự do: Đi cà kheo	(06/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây mẫu đơn - TCVD: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do: Bắt đuôi	
		(09/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Bể cá - TCVD: lộn cầu vồng - Chơi tự do: Đi cầu, ném boing	(10/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Thời tiết - TCVD: Nhảy lò cò - Chơi tự do: Chơi đập chuột	(11/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây xoài - TCVD: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Vẽ phấn nhật lá	(12/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây nhãn - TCVD: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do: Chơi cầu trượt	(13/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Xích đu - TCVD: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Chơi tự do:	

					đu quay	chơi kéo cưa tay	
	Nhánh 2	(16/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây khế - TCVD: Đi theo hiệu lệnh. - Chơi tự do: Chơi với bóng	(17/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Thời tiết mùa đông - TCVD: Bóng tròn to - Chơi tự do: Chơi ném bóng vào ô	(18/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây rau cải - TCVD: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Đánh bóng	(19/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: cây su hào - TCVD: Đuổi bắt bóng - Chơi tự do: Đi bậc thang	(20/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Vườn rau - TCVD: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: chơi đập bóng	
		(23/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Thời tiết mùa đông. - TCVD: Đuổi bắt bóng. - Chơi tự do: Đi cầu, ném boing	(24/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây cà chua - TCVD: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: Chơi cầu trượt	(25/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây rau cải - TCVD: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Đi cà kheo	(26/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây tía tô - TCVD: Nhảy lò cò - Chơi tự do: bò chui qua ống dài	(27/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây khế. - TCVD: Đi theo hiệu lệnh. - Chơi tự do: Bóng nhún	
	Nhánh 3	(30/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Cây hoa cánh bướm - TCVD: Nhảy lò cò - Chơi tự do: bò chui qua ống dài	(31/12/2024) - Đạo chơi, quan sát: Thời tiết mùa đông - TCVD: Nhảy lò cò - Chơi tự do: Chơi đập chuột	(01/01/2025) Nghỉ tết dương lịch	(02/01/2025) - Đạo chơi, quan sát: Vườn rau - TCVD: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: chơi đập bóng	(03/01/2025) - Đạo chơi, quan sát: Cây su hào - TCVD: Đi theo hiệu lệnh. - Chơi tự do: Chơi với bóng	

		(06/01/2025) - Đạo chơi, quan sát: Cây rau cải - TCVD: Rồng rấn lên mây - Chơi tự do: chơi đập bóng	(07/01/2025) - Đạo chơi, quan sát: Thời tiết - TCVD: Bóng tròn to - Chơi tự do: Chơi ném bóng vào ô	(08/01/2025) - Đạo chơi, quan sát: Cây xoài - TCVD: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Vẽ phấn nhật lá	(09/01/2025) - Đạo chơi, quan sát: Cây hoa đồng tiền - TCVD: Đuôi bắt bóng - Chơi tự do: Bắt đuôi	(02/01/2025) - Đạo chơi, quan sát: Bể cá - TCVD: lộn cầu vòng - Chơi tự do: Đi cầu, ném boing
Vệ sinh ăn ngủ		*Vệ sinh: - Cho trẻ làm quen với cách rửa tay, lau mặt trước, sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi ngủ dậy... dưới sự hướng dẫn của cô - Rèn cho trẻ kĩ năng chờ đến lượt khi xếp hàng rửa tay, rửa mặt. - Hướng dẫn trẻ nhận biết khăn mặt của mình theo kí hiệu riêng - Tập cho trẻ đi bô vào thời điểm phù hợp theo nhu cầu của trẻ, dạy trẻ "gọi" nói với cô khi có nhu cầu đi đại tiện, tiểu tiện - TC mô phỏng: Bé tập rửa tay - Dạy trẻ cách mặc, cởi quần áo khi bị bắn ướt * Ăn trưa: - Tập luyện cho trẻ biết mời người xung quanh ăn cơm, tự lấy nước uống, ...biết cảm ơn. - Tập cho trẻ nhìn, ngửi, nếm và nói được một số đặc điểm các loại thức ăn và hoa quả khác nhau. - Tập luyện cho trẻ tự đi bê ghế đến bàn ăn, đeo yếm, tự xúc cơm ăn, nhắc trẻ không làm rơi vãi thức ăn, không ăn thức ăn rơi vãi, ăn xong xếp thìa đúng nơi quy định; tập cho trẻ uống nước, xúc miệng nước muối sau khi ăn. - Dạy trẻ cách cầm thìa xúc cơm, cầm ca uống nước và ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch khi ăn. - Rèn cho trẻ thói quen giữ an toàn trong giờ ăn không đùa nghịch, không đến gần khi canh, cơm nóng. * Giờ ngủ:				

		- Trước giờ ngủ: + Cô chuẩn bị giát giường, chiếu, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh trước khi vào chỗ ngủ, cho trẻ lấy gối nằm vào chỗ ngủ. + Cô mở nhạc hát ru nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. - Trong giờ ngủ: + Rèn cho trẻ thói quen ngủ một giấc buổi trưa. + Cô cho trẻ nằm đúng tư thế, ngay ngắn, đúng khoảng cách + Cô chú ý trẻ khi ngủ và trẻ có nhu cầu đi vệ sinh + Nhắc nhở trẻ không nói chuyện, lô đùa trong giờ ngủ - Sau giờ ngủ: + Cô cùng trẻ vận động nhẹ nhàng bài: Chú mèo vui tính * Nằm ngửa, hai tay để dọc thân. Co hai đầu gối, chân kéo sát ngực, ôm đầu gối bằng 2 tay, trở về tư thế ban đầu. * Nằm ngửa, 2 tay bắt chéo sau đầu, chân co ở đầu gối. Nghiêng 2 chân sang trái, trở về tư thế ban đầu, nghiêng 2 chân sang phải, về tư thế ban đầu. * Ngồi 2 chân khép lại với nhau, hai tay chống phía sau. Co chân về đầu gối, nâng chân sát vào ngực, phát âm "phù, phù" thở ra * Đứng 2 chân song song, tay thả xuôi. Vỗ tay- thở ra, hít vào, đưa hai tay sang ngang- thở ra + Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh sau khi ngủ dậy + Cô thu dọn chỗ ngủ của trẻ, khuyến khích trẻ thu dọn cùng cô.					
Chơi - tập theo ý thích buổi chiều	Nhánh 1	(02/12/2024) - Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc đội mũ khi đi nắng, mặc quần đủ ấm khi trời lạnh đi giày dép,.. - TC: Bé gọi gà	(03/12/2024) - Xem tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về cách giữ an toàn khi chơi cùng bạn - TC: Gà kiếm mồi	(04/12/2024) - Làm quen truyện: Quả trứng - TC: tai ai tinh	(05/12/2024) - Cho trẻ xem video hình ảnh các con vật có thể gây nguy hiểm - TC : Tạo dáng một số con vật trong gia đình	(06/12/2024) - TC: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật. - Liên hoan văn nghệ, nêu gương cuối tuần.	

		(09/12/2024) - Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, nhập dữ liệu cân đo trên CSDL - TC: Những chú mèo rửa mặt	(10/12/2024) - Quan sát, sờ nắn, nghe âm thanh phát ra từ đồ chơi. - TC: Nghe âm thanh tìm đồ vật	(11/12/2024) - Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về một số hành động nguy hiểm: đá, ném, cho tay vào mồm...các con vật nguy hiểm và cách phòng tránh - TC: Con gì biến mất	(12/12/2024) - Chơi góc thao tác vai. - TC: Gà đi kiếm mồi	(13/12/2024) - TC: Chọn đúng kí hiệu - Liên hoan văn nghệ - Vệ sinh cuối tuần.	
	Nhánh 2	(16/12/2024) - Cho trẻ xem video hình ảnh các con vật có thể gây nguy hiểm - TC: Con gì biến mất	(17/12/2024) - Xem tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về cách giữ an toàn khi chơi cùng bạn - TC : Bò thẳng hướng theo đường hẹp	(18/12/2024) - Quan sát tranh ảnh, video, trò chuyện với trẻ về một số hành động không an toàn khi chơi với đồ vật: cho hạt hạt, đất nặn, xyc xác...vào miệng, mũi, tai, rốn của mồnh và của bạn - TC: Đi như vệt	(19/12/2024) - Đố vui về các con vật - TC: Cắp cua bỏ giỏ	(20/12/2024) - TC: Con rùa - Liên hoan văn nghệ, nêu gương cuối tuần	

Nhánh 3	(23/12/2024) - Bé cất đồ dùng đúng nơi qui định - TC: Làm như cô nói	(24/12/2024) - Chơi góc hoạt động với đồ vật. - TC: Ném bóng.	(25/12/2024) - Làm quen thơ: Con cá vàng - TC: Con cá vàng bơi	(26/12/2024) - Chơi góc thao tác vai. - TC: Xúc cho em ăn	(27/12/2024) - TC: Bắt chước tiếng kêu của một số con vật - Liên hoan văn nghệ, nêu gương cuối tuần.
	(30/12/2024) - Chơi góc tranh truyện. - TC: Con cáo	(31/12/2024) - Làm album về nhánh những con vật sống trong rừng - CH: Là con mèo	(01/01/2025) Nghỉ tết dương lịch	(02/01/2025) - Ôn đồng dao “Con rùa” - TC: Bò như rùa	(03/01/2025) - Lau dọn vệ sinh lớp cuối tuần - Liên hoan văn nghệ, nêu gương cuối tuần.
	(06/01/2025) - Trò chuyện, đàm thoại với trẻ về các con vật xung quanh bé: con gì đây? Kêu như thế nào? - TC: Gấu nhảy múa	(07/01/2025) - Rèn trẻ sử dụng đồ dùng, đồ chơi theo đúng mục đích - TC: Cho trẻ vứt rác đúng nơi qui định	(08/01/2025) - Cho trẻ xem tranh ảnh, video trò chuyện về cách chăm sóc con vật nuôi - TC: Ai bắt chước giỏi nhất	(09/01/2025) - Quan sát đồ chơi có màu đỏ, màu vàng ở sân chơi - TC: Cáo và đàn gà	(10/01/2025) - TC: Tạo dáng con vật - Liên hoan văn nghệ, nêu gương cuối tuần.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

Tên góc chơi		Mục đích/ yêu cầu	Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Phân phối vào nhánh		
					Nhà bé nuôi con gì	Tôm, cua, cá thi tài	Những con vật trong vườn thú
Chơi - tập theo ý thích buổi sáng	Góc thao tác vai	Trẻ làm quen với góc chơi , biết tên đồ chơi, biết thực hiện một số thao tác đơn giản bé em, ru em, tự cài, cởi cúc, buộc dây, xúc cho em ăn...	- Chăm sóc em bé: Bế em, ru em, mặc cởi áo, xúc cho em ăn...	- Giường búp bê, búp bê, quần, áo, mũ nón, giày...	x	x	x
		- Trẻ làm quen với góc chơi , trò chơi, biết tên đồ chơi, cách sử dụng đồ chơi, có một số thao tác đơn giản nấu đơn giản	- Bé tập nấu, khuấy đảo bột cho búp bê. - TC: Nghe điện thoại	- Đồ chơi nấu ăn, bếp, thìa, bát... - Điện thoại cho trẻ chơi	x	x	x
	Góc hoạt động với đồ vật	Trẻ làm quen với góc chơi , trò chơi, biết tên đồ chơi, biết cách chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô	- Ghép tranh các con vật.	- Mẫu ghép tranh; Bảng hình rỗng và quân ròi: động vật sống trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng.	x	x	x
		- Trẻ tập rèn luyện cử động các ngón tay, phối hợp tay mắt để xâu vòng	- Xâu vòng các con vật	- Đồ chơi có lỗ xâu, dây xâu, rỏ đựng, quân xâu các con vật,..	x	x	x

		- Trẻ thích chơi trò chơi, biết lồng các vòng -tháp vào trụ theo hướng dẫn của cô	- Lồng tháp, lồng hộp	- Đồ chơi lồng tháp, lồng hộp.	x	x	x
		- Trẻ biết cách chơi trò chơi biết tìm mảnh ghép còn thiếu để ghép vào hình	- Bù chỗ còn thiếu	- Tranh và hình các các con vật sống trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng.	x	x	x
		- Trẻ biết chấp, ghép các hình theo hướng dẫn của cô.	- So hình các con vật.	- Tranh các các con vật: sống trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng.	x	x	x
		- Trẻ biết chọn tìm đi đúng đường tránh nơi đi nguy hiểm	- Tìm đúng chuông	- Bảng chơi : Tìm đúng chuông	x		x
		- Trẻ làm quen trò chơi, kết hợp xoay tay xoay tháo lắp chai vào miệng chai...	- Lắp xoay ốc vít, lắp ghép, đóng búa cọc, búa bi	- Đồ chơi tháo lắp, đóng búa, tháo lắp miệng chai	x		x
		- Trẻ biết tìm những loại thức ăn tương ứng với con vật	- TC: Thức ăn cho con vật	- Bảng chơi: các con vật và các loại thức ăn tương ứng	x	x	x
		- Trẻ nhận biết được số lượng một và nhiều	- TC: Số lượng một và nhiều	- Bảng chơi: quân chơi các con vật	x		
		- Trẻ biết chọn và gắn con vật to hơn- nhỏ hơn	- TC: To hơn- nhỏ hơn	- Bảng chơi: quân động vật to - nhỏ		x	x

		đúng theo mẫu					
		- Thể hiện sự khéo léo của ngón tay khi nhón nhặt đồ vật và gọi tên đồ vật .	- TC: Cắp cua bỏ giỏ	- Bảng chơi: Hộp có lỗ, bông màu, rổ,..		x	
Góc tranh truyện		- Bước đầu làm quen với cách sử dụng số đồ dùng văn phòng phẩm đơn giản: sáp màu, hồ dán, giấy màu, đất nặn,...	- Tạo hình: tô, dán, trang trí tranh	- Tranh mẫu. tranh rỗng các con vật sống trong gia đình, sống dưới nước, sống trong rừng. - Nguyên học liệu: sáp màu, keo, vải vụn...	x	x	x
		- Trẻ làm quen với việc cầm sách, thích nhìn vào sách và lật từng trang sách xem tranh, gọi tên được nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh, tập kể chuyện bằng đồ chơi.	- Xem tranh, sách truyện album, kể chuyện theo tranh, kể chuyện bằng đồ chơi về các con vật nuôi trong gia đình, dưới nước, trong rừng,..	- Album về các con vật nuôi trong gia đình, dưới nước, trong rừng,..	x	x	x
		- Trẻ biết sử dụng những con rối đơn giản, đồ chơi quen thuộc trong lớp để kể thành câu chuyện đơn giản, dễ hiểu	- Kể chuyện bằng rối, đồ chơi theo ý thích.	- Rối các con vật nuôi trong gia đình, dưới nước, trong rừng,.	x	x	x
		- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong hoạt động nhào đất nặn.	- TC: Nhào đất nặn thức ăn cho cá	- Đất nặn, bảng nặn,..		x	

	Góc chơi động	- Trẻ được làm quen với trò chơi, đồ chơi trong góc: xe đùn, xe đẩy, xe kéo, chơi với bóng....	- Chơi kéo xe, xe đùn xe đẩy, chơi với bóng...	Xe kéo , xe đùn xe đẩy, bóng...	x	x	x
		- Trẻ biết xếp chồng, xếp sát cạnh các khối thành nhà, bàn ghế, giường theo hướng dẫn của cô	- Xếp nhà, xếp chuồng, xếp ao, hồ	Đồ chơi gạch, các khối	x	x	x

NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH

An Hưng, ngày 28 tháng 11 năm 2024
 NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
 Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 12:58 19/02/2025
 bởi Nguyễn Thị Hương (ad_mnah_huongnt) – Mầm non An Hưng